

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2022-2023)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22825801] - Thực tập trang bị điện
(CCQ2115AB)

CBGD: Ngô Đình Khôi (280016)

Số SV có mặt: 14

Số bài thi: 14

Số tờ giấy thi: 14

Ngô Đình Khôi B. Q. Phách Ngô Đình Khôi B. Q. Phách

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2120150002	Lê Tuấn Anh	11/8/2002	CCQ2015A	AD	9,3	9,5	9,4
2	2120150001	Võ Đức Anh	17/08/2002	CCQ2015A	Anh	8,8	9,0	8,9
3	2122150046	Nguyễn Văn Định	10/11/2004	CCQ2215C	Định	10,0	10,0	10,0
4	2121150046	Nguyễn Công Đức	25/01/2003	CCQ2115B		0,0		
5	2121150057	Tạ Quang Hải Dương	11/10/2002	CCQ2115B	Duy	7,6	9,5	8,7
6	2121150051	Lê Khánh Duy	14/11/2003	CCQ2115B		7,1	9,8	8,7
7	2121150013	Nguyễn Lê Đức Hường	13/12/2003	CCQ2115A	Hưng	8,3	9,7	9,1
8	2121150011	Hoàng Đức Huy	9/5/2003	CCQ2115A	Huy	9,6	9,9	9,8
9	2120150015	Lê Quốc Khánh	9/9/2002	CCQ2015A	Khánh	8,5	9,9	9,3
10	2122150099	Phan Văn Kiệt	23/05/2004	CCQ2215C	Khánh	9,8	10,0	9,9
11	2120150017	Trần Công Mạnh	6/5/2002	CCQ2015A	Mạnh	7,8	8,0	7,9
12	2120150052	Nguyễn Đại Phúc	26/06/2001	CCQ2015B	Phúc	8,6	9,4	9,1
13	2121150047	Đào Duy Thái	24/11/2003	CCQ2115B	Thái	9,6	9,5	9,5
14	2120150055	Trần Văn Vàng	29/05/2002	CCQ2015B	Vàng	9,1	9,7	9,5
15	2120150033	Hồ Đức Vinh	10/3/2002	CCQ2015A	Vinh	7,1	9,7	8,7